

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 377/2018/DS-PT

Ngày 11 – 12 – 2018

V/v Tranh chấp đòi lại tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Đình Thanh

*Các Thẩm phán:* Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Ông Lê Hoàng Tấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 130/2017/TLPT-DS ngày 10 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp đòi lại tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm: 619/2017/DS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 611/2017/QĐ-PT ngày 20 tháng 10 năm 2017; giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông F Michael Rentschler, sinh năm 1962; cư trú tại: Alte Badst, 96, 75394 Oberreichenbach, Germany; (*vắng mặt*).

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn* (được ủy quyền theo văn bản ngày 18/8/2014): Ông Đỗ Hữu Ch, sinh năm 1970; cư trú tại: 28D lch, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; (*có mặt*).

- *Bị đơn:*

1. Ông Hoàng Minh Kh, sinh năm 1974; cư trú tại: Số 130/19 Đường số 9, Phường 9, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; (*có mặt*).

2. Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1971; cư trú tại: Số 54/15/3A1 TCH07, Tổ 4, Khu phố 10, phường TCH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; (*vắng mặt*).

*Người đại diện theo ủy quyền của bà L* (được ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 22/3/2017): Ông Hoàng Minh Kh, sinh năm 1974; cư trú tại: Số 130/19 Đường số 9, Phường 9, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; (*có mặt*).

- *Người kháng cáo:*

1. Nguyên đơn ông F Michael Rentschler (do ông Đỗ Hữu Ch là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thực hiện).

2. Bị đơn bà Hoàng Thị L (do ông Hoàng Minh Kh là người đại diện theo ủy quyền của bà L thực hiện).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 03/10/2014, nguyên đơn là ông F Michael Rentschler trình bày:*

Năm 2011, ông có quen biết bà Hoàng Thị L thông qua mạng xã hội. Bà L có mượn tiền của ông nhiều lần và đến ngày 11/6/2013 thì bà L có làm giấy hẹn trả tiền cho ông với tổng số 10.000 Euro, hạn chót là ngày 30/7/2013, nhưng đến nay bà L vẫn không trả. Ông khởi kiện yêu cầu bà L trả cho ông 10.000 Euro, quy đổi ra tiền Việt Nam.

*Tại văn bản tự khai ngày 28/5/2015, bà Hoàng Thị L trình bày:*

Bà quen ông F Michael Rentschler vào đầu năm 2011 và có tình cảm với nhau. Bà và ông F Michael Rentschler trở thành đôi tình nhân. Ông F Michael Rentschler đã về Việt Nam rất nhiều lần và cùng nhau đi du lịch nhiều nơi. Tháng 11/2012, ông F Michael Rentschler đã gửi cho bà, thông qua tài khoản của em bà là ông Hoàng Minh Kh, số tiền 35.500 Euro. Tài khoản của ông Kh do bà cung cấp với sự đồng ý của ông F Michael Rentschler. Do chuyện tình cảm không thành nên chia tay. Sau khi chia tay, ông F Michael Rentschler đã đòi lại số tiền trên và bà có ký giấy trả lại cho ông F Michael Rentschler 10.000 Euro. Sau khi ký giấy hẹn trả thì bà và ông F Michael Rentschler lại quay lại với nhau và ông F

Michael Rentschler hứa xóa bỏ giấy ghi nợ. Bà không đồng ý với nội dung khởi kiện của ông F Michael Rentschler.

Ngày 10/7/2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do đơn khởi kiện bằng tiếng Việt Nam không có chữ ký hoặc điểm chỉ của nguyên đơn.

Ngày 10/12/2015, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã hủy quyết định đình chỉ nêu trên bởi lý do đơn khởi kiện bằng tiếng Đức có hợp pháp hóa lãnh sự và có chữ ký của nguyên đơn.

*Tại đơn khởi kiện ngày 03/10/2014, ông F Michael Rentschler có yêu cầu như sau:* Năm 2011, qua mạng xã hội ông có quen biết bà Hoàng Thị L. Tháng 03/2011, ông sang Việt Nam thăm bà L và được bà L giới thiệu mua căn hộ chung cư. Ông đến thăm và đặt tên căn hộ là Lyly. Bà L yêu cầu ông chuyển số tiền cho em trai của bà L là ông Hoàng Minh Kh để giúp ông mua căn hộ chung cư. Ngày 16/11/2012, ông đã chuyển khoản cho ông Kh số tiền 35.500 Euro theo tài khoản số 0071370736442 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam. Nhưng từ khi chuyển tiền đến nay, ông Kh không dùng số tiền này để mua căn hộ cho ông nên ông khởi kiện yêu cầu ông Kh trả lại cho ông số tiền nêu trên, quy đổi ra tiền Việt Nam.

*Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Hoàng Minh Kh trình bày:* Ông và ông F Michael Rentschler không quen biết gì nhau. Vào tháng 11/2012, chị gái của ông là Hoàng Thị L ở nước ngoài có nhờ ông mở tài khoản để bà L chuyển tiền về. Sau đó ông được Vietcombank thông báo là 35.500 Euro đã được chuyển vào tài khoản. Ông đã rút hết số tiền trên và giao lại cho bà L khi bà L về Việt Nam. Bà L cũng xác nhận nội dung này. Ông không biết ông F Michael Rentschler là ai. Theo ông biết thì giữa ông F Michael Rentschler với bà L có tình cảm với nhau. Số tiền 35.500 Euro là của ông F Michael Rentschler cho bà L. Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler.

*Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 1031/2015/DSST ngày 24/9/2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler, buộc ông Hoàng Minh Kh phải trả lại số tiền trên quy đổi ra tiền Việt Nam.

*Ngày 21/4/2016, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử phúc thẩm và hủy bản án nêu trên với lý do:* Hồ sơ khởi kiện gồm đơn khởi kiện, bản sao y đơn khởi kiện có thị thực của Tổng Lãnh sự Cộng hòa Liên bang

Đức tại Việt Nam, được hợp pháp hóa tại Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh; bản sao giấy ủy quyền cho ông Đỗ Hữu Ch có thị thực của Tổng Lãnh sự Cộng hòa Liên bang Đức tại Việt Nam, được hợp pháp hóa tại Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh; giấy xác nhận chuyển khoản lập tại Berlin ngày 11/4/2014 (bản sao có thị thực của Tổng Lãnh sự Cộng hòa Liên bang Đức tại Việt Nam, được hợp pháp hóa tại Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh) là những văn bản chưa được hợp pháp hóa lãnh sự Việt Nam tại Đức nên chưa thỏa mãn các điều kiện quy định tại Điều 418 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông Nguyễn Hữu Th (là người đại diện theo ủy quyền trước đây của ông F Michael Rentschler) vào tham gia tố tụng để làm rõ số tiền 7.200 Euro theo lời khai của bà L và làm rõ lời khai của bà L có trả thêm 8.000 Euro.

Trong quá trình giải quyết lại hai vụ án nói trên theo trình tự sơ thẩm, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định số 902/2016/QĐDS-NVA ngày 01/9/2016 nhập 02 vụ án thành 01 vụ án.

Ngày 10/8/2016, người đại diện theo ủy quyền của ông F Michael Rentschler là ông Đỗ Hữu Ch có văn bản xác nhận là ông F Michael Rentschler đã có nhận lại 7.200 Euro từ ông Nguyễn Hữu Th và đồng ý trừ số tiền trên vào yêu cầu khởi kiện, chỉ kiện ông Kh trả số tiền Việt Nam tương đương 28.300 Euro và đề nghị không triệu tập ông Th vào tham gia tố tụng. Ông F Michael Rentschler không thừa nhận có nhận của bà L 8.000 Euro như lời khai của bà L.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và Biên bản hòa giải cùng ngày 11/4/2017, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có ý kiến: Hai số tiền 35.500 Euro và 10.000 Euro là hai số tiền khác nhau. Số tiền 35.500 Euro là số tiền mà ông F Michael Rentschler chuyển vào tài khoản của ông Kh nhằm mục đích mua căn hộ Lyly, còn số tiền 10.000 Euro là số tiền mà bà L hứa trả cho ông F Michael Rentschler để ông F Michael Rentschler sử dụng trong thời gian sinh sống ở Sài Gòn vào năm 2013. Số tiền 10.000 Euro là nằm trong số tiền 86.000 Euro mà ông F Michael Rentschler chuyển cho bà L vì mục đích tình cảm nhưng ông F Michael Rentschler chỉ yêu cầu đòi 10.000 Euro theo giấy hẹn trả nợ, số tiền còn lại ông F Michael Rentschler sẽ khởi kiện bằng một vụ kiện khác. Ông Hoàng Minh Kh cho rằng số tiền 10.000 Euro là nằm trong số tiền 35.500 Euro mà ông nhận giùm cho bà L và ông không có trách nhiệm gì đối với số tiền này. Ông không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler.

*Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 619/2017/DS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:*

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 26, các Điều 37, 39, 147, 266, 273, 469 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 121, 122, 256, 388, 589 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler như sau:

1.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler về việc buộc bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ trả số tiền quy đổi ra tiền Việt Nam của số tiền 10.000 Euro.

Buộc bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ trả nợ ngay cho ông F Michael Rentschler số tiền 243.983.500 đ (hai trăm bốn mươi ba triệu, chín trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm đồng).

1.2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler về việc buộc ông Hoàng Minh Kh có nghĩa vụ trả tiền quy đổi ra tiền Việt Nam của số tiền 28.300 Euro.

Ông F Michael Rentschler được khởi kiện bà Hoàng Thị L để tranh chấp số tiền nêu trên, sau khi trừ ra số tiền 10.000 Euro.

2. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện do nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền Việt Nam tương đương 7.200 Euro.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ của người phải thi hành án trong việc chậm thi hành án, tuyên về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29/5/2017, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông F Michael Rentschler là ông Đỗ Hữu Ch có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, cụ thể: Không đồng ý việc việc Tòa án cấp sơ thẩm không buộc ông Hoàng Minh Kh phải hoàn trả số tiền 28.300 Euro cho ông F Michael Rentschler vì số tiền này ông Kh đã nhận từ ông F Michael Rentschler là có thật và đã được ông Kh thừa nhận. Ông Kh là người nhận 28.300 Euro của ông F Michael Rentschler,

nhưng khi giao số tiền này cho bà Hoàng Thị L lại không có sự thỏa thuận đồng ý của ông F Michael Rentschler, nên ông Kh phải có trách nhiệm trả lại số tiền này cho ông F Michael Rentschler là đúng theo quy định pháp luật. Do đó, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm buộc ông Kh phải hoàn trả cho ông F Michael Rentschler số tiền 28.300 Euro nêu trên.

Ngày 05/6/2017, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Hoàng Thị L là ông Hoàng Minh Kh có đơn kháng cáo một phần bản án dân sự sơ thẩm, cụ thể là không đồng ý với việc buộc bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ trả cho ông F Michael Rentschler số tiền 10.000 Euro quy đổi ra tiền Việt Nam là 243.983.500 đ (hai trăm bốn mươi ba triệu, chín trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm đồng) với lý do: Vì bà Hoàng Thị L và ông F Michael Rentschler có quan hệ tình cảm yêu đương nên thực chất số tiền 35.500 Euro là số tiền ông F Michael Rentschler cho bà L để thực hiện lời hứa chu cấp tiền sinh hoạt và thuê nhà trong thời gian bà L nghỉ việc. Bà L không có bất cứ thỏa thuận làm ăn, mua bán căn hộ gì với ông F Michael Rentschler. Phía ông F Michael Rentschler cũng không có bất cứ chứng cứ gì thể hiện sự thỏa thuận giữa bà L với ông F Michael Rentschler về việc mua căn hộ Lyly. Do đó, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tuyên hủy một phần bản án sơ thẩm về việc buộc bà L phải trả số tiền 10.000 Euro cho ông F Michael Rentschler.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông F Michael Rentschler là ông Đỗ Hữu Ch xác nhận cụ thể yêu cầu kháng cáo: Buộc ông Hoàng Minh Kh có nghĩa vụ trả lại ông F Michael Rentschler số tiền quy đổi ra tiền Việt Nam của số tiền 28.300 Euro; không đồng ý với quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm về việc ông F Michael Rentschler được khởi kiện bà Hoàng Thị L để giải quyết tranh chấp số tiền nêu trên, sau khi trừ ra số tiền 10.000 Euro, bằng một vụ án khác. Ông Hoàng Minh Kh, là người đại diện theo ủy quyền cho bị đơn bà Hoàng Thị L, trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng giải quyết vụ án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự và người đại diện theo ủy quyền của đương sự tham gia tố tụng giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về kháng cáo của nguyên đơn ông F Michael Rentschler, do ông Đỗ Hữu Ch là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thực hiện và kháng cáo của bị đơn bà Hoàng Thị L, do ông Hoàng Minh Kh là người đại diện theo ủy quyền của bà L thực hiện, đều hợp lệ, được chấp nhận về hình thức. Về nội dung yêu cầu kháng cáo:

Mặc dù ông F Michael Rentschler có chuyển vào tài khoản của ông Kh 35.000 Euro, nhưng khoản tiền này được chuyển theo sự thỏa thuận giữa ông F Michael Rentschler và bà L, theo đó ông Kh đã giao tiền lại cho bà L, nên ông Kh không còn nghĩa vụ gì đối với số tiền này, vì công việc được ủy quyền cho ông Kh đã hoàn thành và chấm dứt theo quy định tại Điều 589 Bộ luật Dân sự 2005. Điều này phù hợp với việc nguyên đơn đã thừa nhận, sau đó bà L đã trả 7.200 Euro, trong số tiền 35.000 Euro nêu trên. Như vậy, ông F Michael Rentschler chỉ có thể yêu cầu bà L trả số tiền 35.000 Euro (sau khi trừ đi khoản đã nhận 7.200 Euro), chứ ông Kh không có nghĩa vụ trả tiền theo yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler.

Đối với số tiền 10.000 Euro, bà L khai nhận, sau khi chia tay thì ông F Michael Rentschler đòi lại số tiền 35.500 Euro đã chuyển cho bà thông qua ông Kh nên bà ký giấy cam kết trả cho ông F Michael Rentschler 10.000 Euro. Trong khi đó, ông F Michael Rentschler không đưa ra đủ chứng cứ chứng minh 10.000 Euro này nằm ngoài số 35.500 Euro.

Chính vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler buộc bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ trả cho ông F Michael Rentschler số tiền 243.983.500 đồng (tương đương 10.000 Euro; không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler về việc buộc ông Kh trả tiền quy đổi ra tiền Việt Nam của số tiền 28.300 Euro, là phù hợp, có căn cứ pháp luật. Các đương sự kháng cáo nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của nguyên đơn ông F Michael Rentschler và bị đơn bà Hoàng Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Đơn kháng cáo của nguyên đơn ông F Michael Rentschler (do người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Đỗ Hữu Ch thực hiện) và đơn kháng cáo của bị đơn bà Hoàng Thị L (do người đại diện theo ủy quyền của bà L là ông Hoàng Minh Kh thực hiện) nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ; được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1] *Về tố tụng:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] *Về yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler về việc yêu cầu ông Hoàng Minh Kh phải trả số tiền 35.500 Euro, nhưng trừ vào số tiền 7.200 Euro do bà Hoàng Thị L đã trả cho ông F Michael Rentschler, còn lại 28.300 Euro:*

Mặc dù, ngày 16/11/2012 ông F Michael Rentschler đã chuyển khoản cho ông Hoàng Minh Kh số tiền 35.500 Euro theo tài khoản số 0071370736442 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và theo giấy xác nhận chuyển khoản tiền này thì nội dung chuyển tiền là “Lily Apartm”. Nhưng ông Kh cho rằng, ông chỉ là người nhận chuyển tiền giùm, thực hiện công việc ủy quyền (nhận chuyển khoản) của người ủy quyền là bà Hoàng Thị L theo nội dung thỏa thuận giữa bà L và ông F Michael Rentschler. Trong khi đó, tại đơn khởi kiện ngày 03/10/2014, ông F Michael Rentschler đã xác nhận: Năm 2011, qua mạng xã hội ông có quen biết bà L. Tháng 03/2011, ông sang Việt Nam thăm bà L và được bà L giới thiệu mua căn hộ chung cư, ông đến thăm và đặt tên căn hộ là “Căn hộ Lily” và bà L đã yêu cầu ông chuyển số tiền 35.500 Euro cho ông Kh (em trai của bà L) để giúp ông mua căn hộ chung cư. Mục đích của việc chuyển tiền cũng được ngân hàng xác nhận cũng đúng với lời khai của ông F Michael Rentschler là chuyển mua “Căn hộ Lily”. Như vậy, giao dịch chuyển giao 35.500 Euro là giao dịch giữa ông F Michael Rentschler và bà L để bà L mua căn hộ mà ông F Michael Rentschler đặt tên là Lily và ông Kh là người trung gian thực hiện giùm công việc này. Sau khi ông F Michael Rentschler chuyển khoản cho ông Kh số tiền 35.500 Euro thì ông Kh đã giao lại toàn bộ số tiền này cho bà L, nên công việc nhận ủy quyền của ông Kh đã thực hiện xong. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định, trong trường hợp này, ông Kh không còn nghĩa vụ trả tiền theo yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler, vì công việc ủy quyền cho ông Kh đã chấm dứt theo quy định tại Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2005. Ông F Michael Rentschler chỉ có thể yêu cầu bà L thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 35.500 Euro (chính ông F Michael Rentschler thừa nhận đã nhận 7.200 Euro từ bà L, còn 28.300 Euro). Trong khi đó, ông F Michael Rentschler lại xác định rõ, trong vụ án này, là chỉ yêu cầu một mình ông Kh thực hiện nghĩa vụ trả tiền, nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp



nhận yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler về việc buộc ông Kh thực hiện nghĩa vụ trả nợ số tiền Việt tương đương 28.300 Euro (35.500 – 7.200 Euro); ông F Michael Rentschler có quyền khởi kiện là bà L để giải quyết tranh chấp số tiền nêu trên bằng một vụ án khác, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2] *Về yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler về việc yêu cầu bà Hoàng Thị L phải trả số tiền 10.000 Euro, như sau:*

[2.2.1] Tại bản khai ngày 28/5/2015, bà L đã thừa nhận bà có ký giấy hẹn trả nợ 10.000 Euro (BL22). Theo giấy hẹn trả tiền này thì bà L cam kết trả cho ông F Michael Rentschler 10.000 Euro trong vòng 10 ngày, trả trực tiếp khi bà L về Việt Nam và không muộn hơn ngày 30/7/2013. Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 28/5/2015, bà L khai, sau khi bà và ông F Michael Rentschler chia tay thì ông F Michael Rentschler đòi lại số tiền 35.500 Euro mà ông F Michael Rentschler đã chuyển cho bà thông qua ông Kh nên bà ký giấy cam kết trả cho ông F Michael Rentschler 10.000 Euro.

[2.2.2] Ông F Michael Rentschler cho rằng 10.000 Euro là khoản nợ nằm trong khoản tiền hơn 80.000 Euro mà ông F Michael Rentschler đã đưa trực tiếp cho bà L. Tòa án cấp sơ thẩm đã yêu cầu ông F Michael Rentschler giao nộp toàn bộ tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Ngày 01/12/2016, phía nguyên đơn có văn bản gửi Tòa án xác định không thể cung cấp thêm chứng cứ vì việc thu thập chưa thực hiện được và yêu cầu Tòa án giải quyết trên những chứng cứ đã cung cấp:

Xét về mặt thời gian, vào tháng 11/2012 ông F Michael Rentschler chuyển cho bà L 35.500 Euro với mục đích mua nhà. Sau đó, đến ngày 11/6/2013, bà L mới làm giấy hẹn trả tiền 10.000 Euro.

Mặt khác, trong nội dung email ngày 30/12/2014 giữa bà L với người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thì bà L còn khẳng định rằng số tiền 10.000 Euro là nằm trong khoản tiền 35.500 Euro.

Trong khi đó, phía nguyên đơn không chứng minh được có một khoản nợ nào khác ngoài số tiền 35.500 Euro. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định số tiền 10.000 Euro bà L viết giấy hẹn trả là nằm trong khoản tiền 35.500 Euro mà bà L đã nhận là có căn cứ.

[2.3] Chính vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler buộc bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ trả cho ông F Michael Rentschler số tiền 243.983.500 đồng (tương đương

10.000 Euro; không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler về việc buộc ông Kh trả tiền quy đổi ra tiền Việt Nam của số tiền 28.300 Euro; ông F Michael Rentschler được khởi kiện bà L để tranh chấp số tiền này, sau khi trừ ra số tiền 10.000 Euro, là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với ý kiến quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông F Michael Rentschler và bị đơn bà Hoàng Thị L; giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[4] Nguyên đơn ông F Michael Rentschler và bị đơn bà Hoàng Thị L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông F Michael Rentschler và không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Hoàng Thị L; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 619/2017/DSST ngày 23 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Căn cứ các khoản 2, 3 Điều 26, các Điều 37, 39, 147, 266, 273, 469 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 121, 122, 256, 388, 589 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler như sau:

1.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler về việc buộc bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ trả số tiền quy đổi ra tiền Việt Nam của số tiền 10.00 Euro.

Buộc bà Hoàng Thị L có nghĩa vụ trả nợ ngay cho ông F Michael Rentschler số tiền 243.983.500đ (hai trăm bốn mươi ba triệu, chín trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm đồng).

Hai bên thi hành tại cơ quan có thẩm quyền về thi hành án dân sự.

Trường hợp bà Hoàng Thị L chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá 20% /năm của khoản nợ; nếu không có thỏa thuận thì lãi suất được xác định bằng 10%/năm tính trên số nợ còn thiếu tại thời điểm trả nợ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

1.2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông F Michael Rentschler về việc buộc ông Hoàng Minh Kh có nghĩa vụ trả tiền quy đổi ra tiền Việt Nam của số tiền 28.300 Euro.

Ông F Michael Rentschler được khởi kiện bà Hoàng Thị L để tranh chấp số tiền nêu trên, sau khi trừ ra số tiền 10.000 Euro.

2/ Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện do nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền Việt nam tương đương 7.200 Euro.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Hoàng Thị L phải chịu là 12.199.175 đồng, nộp tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông F Michael Rentschler phải chịu 31.618.536 đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông F Michael Rentschler đã nộp là 7.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AG/2010/07721 ngày 27/10/2014 và 21.079.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AG/2010/07782 ngày 10/11/2014 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; ông F Michael Rentschler còn phải nộp 3.539.536 đồng.

- Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông F Michael Rentschler phải chịu 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp (do ông Đỗ Hữu Ch nộp thay) theo Biên lai thu tiền số 0034352 ngày 06/6/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; ông F Michael Rentschler đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Bà Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp (do ông Hoàng Minh Kh nộp thay) theo Biên lai thu tiền số 0034388 ngày 14/6/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; bà Hoàng Thị L đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 11 tháng 12 năm 2018.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (3);
- Lưu: VP (3), HS (2), 14b. (ÁN 09)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Đình Thanh**